TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 46

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số liền sau của số 4 là:

A. 3 **B.** 5 **C.** 2 **D.** 8

Câu 2. Phép tính nào có kết quả bằng 5?

A. 1 + 3 **B.** 0 + 5 **C.** 3 + 4 **D.** 6 + 0

Câu 3. Trong hình dưới đây có bao nhiêu hình tam giác?

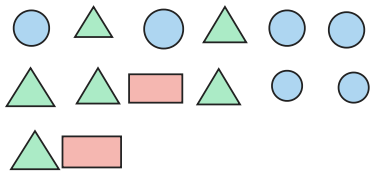

A. 6 **B.** 4 **C.** 8 **D.** 3

Câu 4. Nhìn hình dưới đây, hình ở ngay bên trái hình vuông là hình nào?

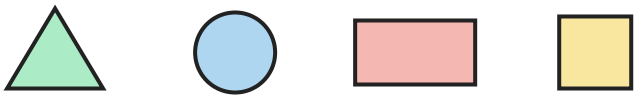

A. Hình tròn **B.** Hình vuông

C. Hình chữ nhật **D.** Hình tam giác

Câu 5. Ba bạn xếp hàng: Quân đứng trước Thảo, Thảo đứng trước Vy. Bạn nào đứng ở giữa?

A. Vy **B.** Ngọc **C.** Quân **D.** Thảo

Câu 6. Trong hình dưới đây có bao nhiêu khối hộp chữ nhật?

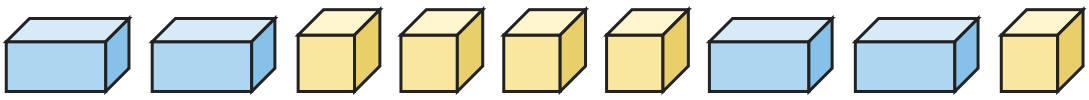

A. 6 **B.** 1 **C.** 3 **D.** 4

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Tính nhẩm:

a) 1 + 8 = ……

b) 4 − 4 = ……

c) 9 + 1 = ……

d) 9 − 2 = ……

Bài 2. Cho các số: 5, 10, 2, 6.

a) Viết các số theo thứ tự từ bé đến lớn: …… ; …… ; …… ; ……

b) Viết các số theo thứ tự từ lớn đến bé: …… ; …… ; …… ; ……

Bài 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) 1 + 8 = 10	
b) 5 + 4 = 9	
c) 6 + 2 = 9	
d) 3 − 0 = 3	

Bài 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 5, 6, ……, 8, 9, ……

b) 0, 2, ……, ……, 8, 10

Bài 5. Lọ có 9 bông hoa. Linh lấy ra 5 bông hoa để tặng cô. Lọ còn lại bao nhiêu bông hoa?

a) Phép tính: …… − …… = ……

b) Trả lời: Còn lại …… bông hoa.

Bài 6. Đếm hình:

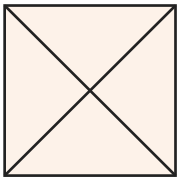

a) Hình bên có …… hình tam giác.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 1 · Phiếu số 46

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	B	A	C	D	D

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) $1 + 8 = 9$

b) $4 - 4 = 0$

c) $9 + 1 = 10$

d) $9 - 2 = 7$

Bài 2.

a) Từ bé đến lớn: 2, 5, 6, 10.

b) Từ lớn đến bé: 10, 6, 5, 2.

Bài 3.

a) S; b) Đ; c) S; d) Đ

Bài 4.

a) 5, 6, 7, 8, 9, 10

b) 0, 2, 4, 6, 8, 10

Bài 5.

a) $9 - 5 = 4$

b) Còn lại 4 bông hoa.

Bài 6.

Có 4 tam giác nhỏ và 4 tam giác ghép từ 2 hình nhỏ: 8 hình tam giác.